

Số: /QĐ-UBND-HC

Tam Nông, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quyết toán công trình Cải tạo, trồng mới cây xanh trên vỉa hè đường Huyện Trần Công Chúa, Nguyễn Sinh Sắc và các đường nhánh trong cụm dân cư Ao Sen

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 66/TTr-TCKH ngày 27 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành

- Tên dự án: Cải tạo, trồng mới cây xanh trên vỉa hè đường Huyện Trần Công Chúa, Nguyễn Sinh Sắc và các đường nhánh trong cụm dân cư Ao Sen.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý Công trình công cộng huyện Tam Nông.
- Địa điểm xây dựng: Thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, Đồng Tháp.
- Thời gian khởi công: Ngày 04 tháng 11 năm 2021.
- Thời gian hoàn thành: Ngày 03 tháng 12 năm 2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư dự án hoặc dự toán được duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	640.725.000	561.488.000

1	Bồi thường, hỗ trợ tái định cư	0	0
2	Xây dựng	533.186.000	496.666.000
3	Thiết bị	0	0
4	Quản lý dự án	13.393.000	13.393.000
5	Tư vấn	45.363.000	45.363.000
6	Chi phí khác	18.272.000	6.066.000
7	Dự phòng	30.511.000	0

2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư dự án hoặc dự toán được duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	Tổng	640.725.000	561.488.000	557.422.000	4.066.000	
1	Nguồn vốn đầu tư	640.725.000	561.488.000	557.422.000	4.066.000	
	Vốn tính hỗ trợ phát triển cây xanh đô thị năm 2021			557.422.000		

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
	Tổng số			561.488.000	561.488.000
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			561.488.000	561.488.000
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

a) Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng:

b) Chi phí không tạo nên tài sản:

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

a) Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng		561.488.000	
1	Nguồn vốn đầu tư	561.488.000	
	Vốn tỉnh hỗ trợ phát triển cây xanh đô thị năm 2021	561.488.000	

b) Các khoản công nợ tính đến ngày 24 tháng 6 năm 2022

- Tổng nợ phải thu: Không có.

- Tổng nợ phải trả: 4.066.000 đồng, trong đó:

+ Trả Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tam Nông: 3.212.000 đồng (chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn hoàn thành).

+ Trả Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tam Nông: 854.000 đồng (chi phí thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản

Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Tổng		561.488.000	
1	Ban Quản lý Công trình công cộng huyện Tam Nông	561.488.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan

- Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt quyết toán, Chủ đầu tư có trách nhiệm bàn giao hồ sơ, tài sản cho đơn vị tiếp nhận tài sản và đến Kho bạc Nhà nước huyện làm thủ tục tất toán công trình trong thời gian 60 ngày.

- Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm điều chỉnh bổ sung tăng, giảm tài sản đúng theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Thủ trưởng các đơn vị: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Kho bạc Nhà nước huyện và Giám đốc Ban Quản lý công trình công cộng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT/UBND huyện;
- Ban QLDA&PTQĐ;
- UBND TT Tràm Chim;
- LĐVP;
- Lưu: VP+NC/KTN(Tân).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Nghĩa